

NHU CẦU NGUỒN NHÂN LỰC NGÀNH KINH DOANH XUẤT BẢN PHẨM VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA HIỆN NAY

ĐỖ THỊ QUYÊN

Tóm tắt

Đào tạo bậc cử nhân và sau đại học đối với ngành Kinh doanh xuất bản phẩm (KDXBP) đang là một đòi hỏi lớn hiện nay. Thực tế ngành kinh tế - công nghệ xuất bản trên thế giới cũng như ở Việt Nam đang có những bước phát triển đột phá. Xuất bản điện tử ở Việt Nam đang dần hình thành và được các cơ quan quản lý nhà nước cũng như các tổ chức doanh nghiệp quan tâm một cách đặc biệt. Thực tiễn đang nảy sinh nhiều vấn đề lý luận mới, nhiều cơ hội cũng như thách thức lớn đối với sự phát triển của hoạt động xuất bản. Nhu cầu nguồn nhân lực và yêu cầu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ KDXBP đang là một đòi hỏi song hành, cần giải quyết kịp thời. Công tác đào tạo cũng cần có những đổi mới mang tính đột phá để đáp ứng với thực tiễn phát triển của ngành.

Từ khóa: Nguồn nhân lực, ngành kinh doanh xuất bản phẩm

Abstract:

Training undergraduate and postgraduate students in the field of publishing business is a great demand at present. In fact, the branch of economics - publishing technology in the world as well as in Vietnam has been having breakthrough development steps. Electronic publishing in Vietnam has been established and paid special attention to by the State's management authorities as well as organizations and enterprises. There have been new theoretical issues, opportunities as well as major challenges toward the development of publishing activities. The demand on human resources and requirement to standardize the staff who work in the field of publishing business have been a parallel demand and need deal with promptly. The training should also be the breakthrough innovation in order to satisfy the development reality of the branch.

Keywords: Human resources, branch of publishing business

1. Chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước

Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 25/8/2004 về *Nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản*, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã nhận định:

Về định hướng phát triển: Hoạt động xuất bản phải coi trọng việc phục vụ nhiệm vụ chính trị, tư tưởng, đáp ứng nhu cầu đọc của nhân dân, đồng thời phải thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh, xây dựng ngành xuất bản thành một ngành kinh tế - công nghệ phát triển toàn diện, vững chắc. Cần xây dựng những chính sách và

cơ chế phù hợp để hoạt động xuất bản có hiệu quả trong cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Về những nhiệm vụ cụ thể của hoạt động xuất bản:

Xây dựng kế hoạch dài hạn đào tạo, bồi dưỡng và phát triển lực lượng, đội ngũ của ngành xuất bản, đảm bảo về quan điểm chính trị và chất lượng nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ, các tác giả, cộng tác viên trong cả ba khâu xuất bản, in và phát hành (Mục 2.5).

Về các giải pháp chủ yếu:

Củng cố, kiện toàn tổ chức và tăng cường đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực cho các cơ quan chỉ đạo, quản lý và tham mưu trên lĩnh vực xuất bản, in và phát hành từ Trung ương đến các địa phương (Mục 3.1).

Xây dựng quy chế, chính sách cho hoạt động của hệ thống nhà sách tư nhân và tập thể (Mục 3.2).

Rà soát, đổi mới mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong cả ba lĩnh vực xuất bản, in, phát hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ (Mục 3.4).

1.2. Đòi hỏi từ thực tiễn của ngành

Hiện nay hoạt động KDXBP diễn ra hết sức sôi động và phức tạp. Nhiều vấn đề mới trong thực tiễn nảy sinh đòi hỏi cần được hệ thống hóa bằng cơ sở lý luận vững chắc để vận dụng và triển khai một cách khoa học và có hiệu quả. Vấn đề bản quyền và vi phạm bản quyền; vấn đề xuất bản và phát hành XBP điện tử; vấn đề in và nối bản lậu; vấn đề phát hành XBP lậu... Nhiều vấn đề khác có bản chất không mới nhưng hình thức và tính chất vi phạm rất tinh vi.

Hoạt động KDXBP trong nước ngày càng phát triển mạnh mẽ. Sự phát triển thể hiện qua các yếu tố như sự lớn mạnh của nhiều thành phần và lực lượng tham gia kinh doanh trên thị trường; sự xuất hiện của nhiều mặt hàng (đa dạng cả về hình thức, nội dung lẫn nguồn cung cấp...); đa dạng các hình thức kinh doanh (truyền thống và hiện đại)... Công tác tổ chức và quản lý hoạt động này trên thực tế vô cùng khó khăn

Thị trường XBP trong nước có sự cạnh tranh gay gắt, quyết liệt. Hầu hết trong 64 nhà xuất bản hiện nay đều có hệ thống phát hành riêng. Phần lớn trong gần 15.000 cơ sở KDXBP (bao gồm các đơn vị phát hành tư nhân và nhà nước) trên thị trường có tham gia liên kết trong hoạt động xuất bản, thậm chí liên kết giữa nhiều nhiều đơn vị phát hành có tỉ trọng vốn và doanh thu lớn.

Đội ngũ cán bộ KDXBP của ngành hiện nay đang trong tình trạng thiếu về số lượng, mỏng về chuyên môn. Số cán bộ có kinh nghiệm, trình độ và tâm huyết không còn nhiều (đã nghỉ hưu theo chế độ), một số cán bộ lớn tuổi ngại cập nhật những kiến thức mới, một số cán bộ trẻ năng động được đào tạo từ các ngành khác ít có nhận thức sâu về đặc thù của ngành...

Mạng lưới KDXBP trong nước phát triển chưa đồng đều. Mạng lưới phát hành ở các địa phương hiện nay rất mỏng và yếu ớt (hậu quả do cơ chế thị trường tác động). Có một số tỉnh ở những vùng, khu vực khó khăn như nông thôn, miền núi và hải đảo hiện không còn hiệu sách/ cửa hàng sách ở cấp huyện.

Cử nhân Phát hành XBP (nay là cử nhân Kinh doanh XBP) sau khi tốt nghiệp không muốn trở lại địa phương bởi sự hấp dẫn vốn có của thị trường XBP ở các thành phố. Khác xa với thị trường XBP ở thành phố, thị trường XBP ở nông thôn, miền núi do điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, nhu cầu XBP của người dân thấp, cộng thêm cơ chế tự hạch toán kinh doanh... đã phát triển rất yếu ớt, thậm chí có sự vắng bóng của các cơ sở KDXBP nhà nước và tư nhân.

Do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan tác động nên hoạt động xuất bản ở Việt Nam chưa thật sự trở thành một ngành kinh tế - công nghệ hấp dẫn như nhiều nước trên thế giới. Song với tốc độ phát triển kinh tế ở Việt Nam như hiện nay, ngành này vẫn là sự lựa chọn đúng đắn của nhiều nhà đầu tư, bởi sự phát triển của xã hội gắn liền với sự phát triển của con người. Con người đạt tới đỉnh cao của tri thức nhờ vào việc học, đọc và nghiên cứu kho tàng kiến thức của nhân loại. Ngành công nghệ xuất bản với bản chất là lưu giữ, nhân bản và phổ biến tri thức trong xã hội bằng nhiều hình thức kỹ thuật và phương tiện khác nhau, thực sự đã trở thành tâm điểm thu hút nhiều người tham gia. KDXBP là một ngành công nghệ tạo ra sản phẩm có giá trị cốt lõi là tinh thần, văn hóa và trí tuệ, được bao bọc bởi

vỏ vật chất bề ngoài vô cùng độc đáo và hấp dẫn. Trong xã hội, những người yêu thích và đam mê với những con chữ - chứa đựng trong đó vô vàn những kiến thức rộng mở, đã đến với ngành KDXBP. Ở đó họ có thể khám phá những vùng tri thức mới và với lòng đam mê nhiệt huyết sẵn có, họ chia sẻ tri thức một cách đầy trách nhiệm với xã hội thông qua in ấn và nhân bản để phổ biến, quảng bá.

Tri thức là vô giá và không giới hạn. KDXBP có thể không trực tiếp tạo ra tri thức mới, nhưng có thể khám phá, tìm kiếm, khai thác tri thức từ các nguồn khác nhau để biên tập, hoàn thiện và nhân bản, phổ biến đến nhiều người.

Hoạt động KDXBP mang ý nghĩa xã hội sâu sắc. Hoạt động này cũng mang lại giá trị kinh tế. Việc đầu tư tìm kiếm nguồn bản thảo để nhân bản, phổ biến các sản phẩm văn hóa tinh thần đến với nhiều người trong xã hội đã mang lại giá trị sử dụng đích thực cho người hưởng thụ XBP. Đây là một hoạt động thuộc dạng lao động đặc biệt, tạo ra lợi nhuận chân chính cho các nhà kinh doanh...

Như vậy, xuất phát từ bản chất của ngành nghề, nhu cầu đòi hỏi của xã hội, đòi hỏi từ thực tiễn cũng như chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước hiện nay đối với hoạt động xuất bản cho thấy nhu cầu nguồn nhân lực KDXBP là rất lớn về số lượng rất cao về chất lượng, trình độ đào tạo, rất đa dạng về loại hình cán bộ (nhà kinh doanh, nhà quản lý doanh nghiệp hoặc quản lý nhà nước...). Để cung cấp đủ nguồn nhân lực theo yêu cầu của xã hội nhà trường cần đổi mới đào tạo sao cho phù hợp với thực tiễn. Đây là vấn đề lớn đang đặt ra cho Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

2. Công tác đào tạo KDXBP ở Trường Đại học Văn hóa Hà Nội (ĐHVHHN)

2.1. Về chương trình đào tạo

Từ những năm 90, khi cả nước chuyển đổi cơ chế quản lý kinh tế từ hành chính bao cấp sang thị trường, Khoa Phát hành sách Trường ĐHVHHN cũng từng bước đổi mới chương trình đào tạo cho phù hợp với yêu cầu nguồn

nhân lực của ngành. Năm 2008, Bộ Giáo dục và Đào tạo chính thức ban hành Chương trình khung đào tạo ngành Phát hành XBP. Năm 2010, căn cứ tình hình thực tiễn, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT về Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học. Ngành KDXBP (thay cho tên cũ là Phát hành XBP) được cấp mã số đào tạo là 51320402.

Tháng 12 năm 2010, Hiệu trưởng Trường ĐHVHHN đã ký quyết định ban hành bộ Chương trình giáo dục đại học ngành KDXBP bậc đại học, cao đẳng theo phương thức đào tạo niên chế. Năm 2010, khoa chính thức đổi tên thành Khoa Xuất bản- Phát hành, chuyên đào tạo cán bộ KDXBP.

Tháng 10/2012, Hiệu trưởng Trường ĐHVHHN tiếp tục ký quyết định ban hành bộ Chương trình giáo dục đại học ngành KDXBP bậc Đại học, Cao đẳng theo phương thức đào tạo tín chỉ để phù hợp với yêu cầu và xu thế đào tạo tiên tiến trong nước và trên thế giới.

Năm 2012, Khoa Xuất bản - Phát hành chính thức đào tạo thêm bậc Cao đẳng ngành KDXBP đáp ứng nguồn nhân lực cho ngành .

Chương trình đào tạo ngành KDXBP theo phương thức tín chỉ hiện nay có sự đổi mới, phù hợp với nhu cầu thực tế. Trong quá trình xây dựng chương trình, khoa và nhà trường đã có sự hợp tác chặt chẽ với cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức doanh nghiệp XBP – nơi tuyển dụng sinh viên của nhà trường. Hội đồng xây dựng chương trình còn có sự tham gia của nhiều nhà khoa học, nhiều chuyên gia, nhà chuyên môn trong lĩnh vực đào tạo.

Ngoài việc trang bị kiến thức cho người học, chương trình quan tâm nhiều hơn đến việc trang bị và rèn luyện các kỹ năng nghiệp vụ. Số giờ thực hành, làm bài tập hoặc thảo luận trên lớp được coi trọng và được dành một thời lượng đáng kể (chiếm từ 20 đến 30% thời lượng môn học, không kể thời lượng thực tập nghề nghiệp bao gồm thực tập giữa khóa và thực tập tốt nghiệp).

Chương trình đào tạo ngành KDXBP trình độ đại học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ KDXBP để họ có năng lực chuyên môn, khả năng phân tích, nghiên cứu, tổ chức và quản lý hoạt động KDXBP trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Chương trình đào tạo nhằm tới các mục tiêu cụ thể như sau:

Về phẩm chất đạo đức, sinh viên tốt nghiệp phải có lập trường tư tưởng vững vàng, tư cách đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, yêu nghề, có ý thức nghề nghiệp; nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực công tác của ngành hiện nay.

Về kiến thức, sinh viên tốt nghiệp phải nắm vững những kiến thức cơ bản, cần thiết về khoa học xã hội và nhân văn; về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; nắm vững kiến thức nghiệp vụ KDXBP và biết ứng dụng vào thực tiễn.

Về kỹ năng, sinh viên phải nắm vững kỹ năng ở tất cả các khâu nghiệp vụ trong quá trình tổ chức và quản lý KDXBP như:

- Nghiên cứu nhu cầu và thị trường XBP.

- Nghiên cứu các mặt hàng XBP, tổ chức khai thác, tuyên truyền, quảng cáo, sắp xếp, phân loại trưng bày XBP.

- Soạn thảo hợp đồng, thanh quyết toán trong kinh doanh.

- Tổ chức thiết kế kênh phân phối, các hình thức và biện pháp tiêu thụ XBP hiệu quả trên thị trường.

- Phân tích và quản trị doanh nghiệp kinh doanh XBP.

Đối với chương trình đào tạo bậc đại học tổng số tín chỉ sinh viên phải tích lũy là 132. Số đầu môn học là 47 (không kể thực tập nghề nghiệp và thi hoặc bảo vệ khóa luận tốt nghiệp), trong đó:

A. Khối kiến thức đại cương	49 tín chỉ
1. Khối kiến thức lý luận chính trị	12 tín chỉ
2. Khối kiến thức tin học và ngoại ngữ	10 tín chỉ
3. Khối kiến thức xã hội và nhân văn	19 tín chỉ
4. Khối kiến thức cơ sở của nhóm ngành	8 tín chỉ
B. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	83 tín chỉ
1. Khối kiến thức cơ sở của ngành	18 tín chỉ
2. Khối kiến thức chung của ngành	53 tín chỉ
3. Thực tập và tốt nghiệp	12 tín chỉ

Đối với chương trình đào tạo bậc cao đẳng tổng số tín chỉ phải tích lũy là 112. Số đầu môn học là 38 (không kể thực tập nghề nghiệp và thi tốt nghiệp, trong đó:

A. Khối kiến thức đại cương	37 tín chỉ
1. Khối kiến thức lý luận chính trị	12 tín chỉ
2. Khối kiến thức tin học và ngoại ngữ	10 tín chỉ
3. Khối kiến thức xã hội và nhân văn	11 tín chỉ
4. Khối kiến thức cơ sở của nhóm ngành	4 tín chỉ
B. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	75 tín chỉ
1. Khối kiến thức cơ sở của ngành	15 tín chỉ
2. Khối kiến thức chung của ngành	50 tín chỉ
3. Thực tập và tốt nghiệp	10 tín chỉ

2.2. Các bậc đào tạo

Hiện nay, Trường ĐHVHHN và Trường ĐHVH TP. Hồ Chí Minh là hai cơ sở đào tạo ngành KDXBP lớn nhất cả nước. Hơn 10 năm trở lại đây, hàng năm, hai cơ sở đào tạo này đã đáp ứng cho ngành từ 200 - 300 sinh viên tốt nghiệp ra trường cả ở trình độ đại học và cao đẳng.

Tính riêng khoa Xuất bản - Phát hành của Trường ĐHVHHN đến nay đã đào tạo được 28 khóa đại học. Các sinh viên của khoa, sau khi tốt nghiệp, ra trường, đã phát huy được nền tảng kiến thức lý luận tỏ ra nhạy bén, tự tin và sáng tạo trong hoạt động thực tiễn đã được ngành và xã hội ghi nhận. Hàng trăm cựu sinh viên của khoa đã được bổ nhiệm ở những vị trí lãnh đạo, quản lý quan trọng, chủ chốt của ngành.

2.3. Hệ đào tạo

Bên cạnh hệ đào tạo chính qui là chủ yếu, với số lượng lớn, Trường ĐHVHHN đã chú ý phát triển hệ đào tạo vừa học vừa làm cho nhiều cán bộ của ngành, những người mà vì nhiều lý do khách quan, chủ quan nào đó, chưa có điều kiện học tập để nâng cao trình độ chuyên môn. Tuy nhiên, hệ đào tạo này có số lượng không nhiều, bởi cán bộ kinh doanh của ngành có thể được tuyển từ đầu ra của các trường kinh tế, thương mại hiện nay.

Việc đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn trong giai đoạn hiện nay đã được Trường ĐHVHHN quan tâm đúng mức. Khoa tổ chức xây dựng nội dung chương trình và trực tiếp thực hiện đào tạo theo chuyên môn. Kết thúc khóa học, nhà trường cấp chứng chỉ. Các khóa học ngắn hạn chủ yếu làm nhiệm vụ cập nhật kiến thức cho cán bộ KDXBP. Sau khi nhà nước bãi bỏ quy định về giấy phép và chứng chỉ hành nghề KDXBP, nhu cầu về việc bồi dưỡng ngắn hạn của các đơn vị, các nhà sách và cá nhân đã giảm xuống đáng kể. Luật Xuất bản số 19/QH 13 ra đời, việc cấp chứng chỉ hành nghề được quy định trở lại. Do đó công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn lại trở nên vô cùng cấp bách. Thực tiễn đòi hỏi các cán bộ

KDXBP luôn phải năng động, nhạy bén, nắm bắt thời cơ kinh doanh trong điều kiện biến động không ngừng của môi trường, xã hội. Kiến thức và kỹ năng hành nghề cần phải luôn được cập nhật, đổi mới.

Khoa Xuất bản - Phát hành Trường ĐHVHHN đã xây dựng một chương trình bồi dưỡng ngắn hạn khá phù hợp với các nhà KDXBP hiện nay với các mảng kiến thức và kỹ năng cần thiết. Chương trình đào tạo ngắn hạn của khoa có sự tham gia của nhiều nhà khoa học, chuyên gia, các nhà quản lý công và quản lý doanh nghiệp.

Ngoài ra, nhiều năm nay Khoa Xuất bản - Phát hành đã phối hợp chặt chẽ với Cục Xuất bản tổ chức nhiều lớp tập huấn nghiệp vụ ở Hà Nội và một số địa phương khác.

Các lớp bồi dưỡng và tập huấn do khoa tổ chức đã có sự chuẩn bị kỹ càng về chương trình có nội dung phù hợp với thực tế kinh doanh và yêu cầu của các đơn vị. Lãnh đạo và cán bộ các đơn vị phát hành và các nhà xuất bản đánh giá cao về nội dung và hiệu quả của lớp học.

Gần đây Trường ĐHVHHN còn tổ chức mời các chuyên gia nước ngoài về tập huấn nghiệp vụ kinh KDXBP. Một số lớp học được tổ chức có sự tham gia của nhiều nhà xuất bản, đơn vị phát hành, các cơ sở đào tạo về xuất bản phát hành trên cả nước. Nội dung chất lượng chương trình tập huấn được người học đánh giá cao.

2.4. Công tác biên soạn giáo trình, tài liệu, xây dựng nhà sách thực hành

Trong những năm gần đây, khoa Xuất bản - Phát hành Trường ĐHVHHN đã chú trọng biên soạn giáo trình và tài liệu tham khảo để đổi mới chương trình, nâng cao chất lượng đào tạo.

Ngành đào tạo KDXBP đã trải qua hơn 50 kinh nghiệm xây dựng và phát triển. Thực tế số đầu giáo trình phục vụ đào tạo ngành hiện nay còn rất hạn chế (05 giáo trình, 01 tập bài giảng, 01 sách chuyên khảo).

Số lượng các công trình NCKH cấp Nhà nước, cấp Bộ và cấp Trường cũng không nhiều. Cho đến nay, khoa mới thực hiện được 01 đề tài nhánh cấp Nhà nước, 03 đề tài cấp Bộ, 02 đề tài cấp Ngành, trên 10 đề tài cấp Trường về các nghiên cứu chuyên sâu lĩnh vực PHXBP.

Các bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành như: *Tri thức thời đại, Nhịp cầu tri thức, Văn hóa nghệ thuật, Sách và đời sống...* cũng được một số giảng viên tích cực tham gia. Song số lượng và tần suất xuất hiện không đều, do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan tác động.

Các bài tham luận Hội thảo trong nước (cấp Trường, cấp Học viện, cấp Ngành, cấp Bộ); Hội thảo quốc tế cũng có nhưng chưa phải là số đông giảng viên của khoa tham gia.

Giáo án, bài giảng môn học được quy định bắt buộc đối với giảng viên khi đứng lớp. Vì vậy, trong thực tế 100% giảng viên của khoa, khi lên lớp đều có giáo án, bài giảng (đã được góp ý từ 2 đến 3 lần và thông qua ở tổ bộ môn) bao gồm cả bài giảng truyền thống và bài giảng điện tử. Tuy nhiên bài giảng này chưa được chính thức lưu hành nên không phải môn học nào, sinh viên cũng được cung cấp như là một loại tài liệu học tập. Việc viết và in ấn giáo trình chưa triển khai được bởi chương trình đào tạo chỉ có sự thay đổi khá nhiều về khối lượng kiến thức, môn học, thời lượng cụ thể. Vì vậy phần lớn các bài giảng phải thiết kế, bổ sung và điều chỉnh lại.

Hiệu sách thực hành của khoa Khoa đã được thành lập lại ngày 15/11/2006 với chức năng là để sinh viên thực hành kỹ năng nghiệp vụ, chuyên môn PHXBP. Bên cạnh việc phục vụ tài liệu thực hành, hướng dẫn sinh viên thực hành các kỹ năng nghiệp vụ theo các môn học trong chương trình đào tạo, hiệu sách thực hành còn hướng tới hoạt động tự tạo nguồn hàng và khách hàng theo nguyên tắc tự hạch toán. Đây là yếu tố quan trọng góp phần vào việc đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ KDXBP của Khoa.

3. Giải pháp cho việc đào tạo nguồn nhân lực ngành KDXBP của Trường ĐHVHNN

3.1. Mở rộng qui mô đào tạo, đa dạng hóa loại hình đào tạo

Do yêu cầu xã hội hóa hoạt động KDXBP hiện nay cùng với những quy định của Luật về liên kết trong hoạt động xuất bản, sự xuất hiện của nhiều nhà sách, công ty, doanh nghiệp sách tư nhân trên thị trường đòi hỏi nguồn nhân lực được đào tạo của ngành rất cao. Thực tế, hàng năm Khoa Xuất bản - Phát hành trường Đại học Văn hóa Hà Nội tổ chức hai kỳ thực tập nghề nghiệp cho sinh viên năm thứ 3 (thực tập giữa khóa 1 tháng, vào tháng 6 hằng năm) và sinh viên năm thứ 4 (thực tập tốt nghiệp 3 tháng, từ tháng 2 đến tháng 5 hằng năm). Mỗi đợt thực tập, khoa cử hàng trăm sinh viên về các cơ sở kinh doanh của ngành (chủ yếu ở hai khu vực miền Bắc và miền Trung) nhưng năm nào cũng vậy, nhiều tổ chức doanh nghiệp kinh doanh xuất bản phẩm có nhu cầu lấy sinh viên về thực tập, khoa vẫn không đủ số lượng để cung cấp. Theo thống kê chưa đầy đủ, trong khoảng 10 năm trở lại đây, sinh viên của khoa tốt nghiệp ra trường có cơ hội lựa chọn cao về nơi công tác của mình. Nhiều đơn vị KDXBP tại Hà Nội có nhu cầu tuyển dụng, nhưng số lượng sinh viên đào tạo của khoa hàng năm có hạn không đủ để đáp ứng.

Chính vì vậy, để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho ngành trong điều kiện hiện nay, nhà trường cần phải tính toán và có biện pháp để mở rộng qui mô đào tạo, đa dạng hóa loại hình đào tạo phù hợp với nhu cầu thực tiễn của ngành và người học hiện nay, cụ thể là:

+ Xây dựng đội ngũ giảng viên đạt chuẩn về chất lượng và đủ về số lượng, trong đó, cần có chính sách đặc biệt dành cho đội ngũ giảng viên thỉnh giảng là các nhà khoa học, quản lý đang hoạt động trong ngành.

+ Đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất kỹ thuật (phòng học, trang thiết bị phục vụ học tập và giảng dạy)

+ Tăng cường hợp tác đào tạo giữa nhà trường với cơ quan quản lý nhà nước về ngành đào tạo, các tổ chức doanh nghiệp xuất bản phẩm - nơi tuyển dụng nguồn nhân lực được đào tạo của nhà trường.

3.1.2. *Đổi mới nội dung chương trình đào tạo*

Nhằm thu hút người học cũng như đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành, nhà trường và khoa cần thường xuyên đổi mới *nội dung chương trình đào tạo, xác định đúng mục tiêu đào tạo trong từng giai đoạn phát triển, tương thích với yêu cầu phát triển của các hoạt động thực tiễn trong ngành.*

- Về khung chương trình: Thiết kế tỉ lệ khối, mảng kiến thức hài hòa, hợp lý và cần thiết đối với người học và yêu cầu của thực tiễn hoạt động.

- Lựa chọn các môn học với thời lượng đủ để giải quyết được những vấn đề cấp bách của thực tiễn.

- Thiết kế lượng kiến thức lý thuyết và thực hành phù hợp cho mỗi môn học. Về cơ bản, tăng giờ thực hành, thảo luận, giảm tối đa giờ lý thuyết trên lớp trong toàn bộ chương trình đào tạo, tạo điều kiện cho người học tiếp cận và vận dụng linh hoạt kiến thức lý luận vào thực tiễn một cách hiệu quả nhất.

- Chú trọng các chuyên đề kiến thức cập nhật trong chương trình nhằm tăng thời lượng kiến thức thực tiễn cho người học; đồng thời tranh thủ khai thác trí tuệ của các nhà quản lý, các nhà chuyên môn để giúp sinh viên có khả năng nhận diện và tiếp cận những vấn đề lý luận và thực tiễn mới nảy sinh một cách đầy đủ và hiệu quả nhất.

3.1.3. *Đa dạng hóa và khai thác mọi nguồn lực cho đào tạo*

Nhà trường cần có chính sách thu hút các nguồn lực và sử dụng các biện pháp thích hợp để khai thác hiệu quả các nguồn lực cho đào tạo, cụ thể là:

- Quan tâm đặc biệt đến đội ngũ giảng viên (nguồn lực con người), trong đó, trí tuệ là nguồn lực vô hình cần được coi trọng nhất.

- Thu hút các nguồn lực vật chất từ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp để hỗ trợ cho quá trình đào tạo của nhà trường (tiền vốn, tài sản, các trang thiết bị phục vụ dạy và học, cơ sở thực hành, thực tế, thực tập cho giảng viên và sinh viên...)

+ Xã hội hóa giáo dục đào tạo, thu hút các nguồn lực của các thành phần kinh tế phát triển sự nghiệp đào tạo, tạo sự cạnh tranh nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Đ.T.Q

(T.S, Trưởng khoa Kinh doanh Xuất bản phẩm)

Tài liệu tham khảo

1. *Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư về Nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản.*

2. *Chương trình đào tạo niên chế ngành Kinh doanh Xuất bản phẩm trình độ Đại học, Cao đẳng, Liên thông của Trường Đại học Văn hóa Hà Nội ban hành năm 2010.*

3. *Chương trình đào tạo tín chỉ ngành Kinh doanh xuất bản phẩm trình độ Đại học, Cao đẳng, Liên thông của Trường Đại học Văn hóa Hà Nội ban hành năm 12/2012.*

4. *Kỷ yếu Hội thảo khoa học về Xây dựng Chương trình đào tạo tín chỉ ngành Kinh doanh xuất bản phẩm trình độ Đại học, Cao đẳng, Liên thông tháng 5/2012.*

5. *Luật Xuất bản số: 19/2012/QH13 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

Ngày nhận bài: 17- 8- 2013

Ngày phản biện, đánh giá: 10 - 10- 2013

Ngày chấp nhận đăng: 16 - 11 - 2013

a. Xây dựng và phát triển đời sống văn hóa đại chúng phong phú và môi trường văn hóa lành mạnh ở các cộng đồng dân cư cơ sở trên tất cả 25 tiểu vùng văn hóa địa phương. (Ý này đã được đặt ra từ Đại hội X, XI).

b. Bảo tồn, phát huy và phát triển vốn di sản văn hóa vật thể và phi vật thể các dân tộc Việt Nam.

c. Phát triển nền văn học, nghệ thuật Việt Nam (sánh vai cùng khu vực Đông Nam Á và thế giới).

d. Xây dựng và phát triển “xã hội đọc”, góp phần thúc đẩy xã hội học tập và xã hội kinh tế trí thức.

e. Củng cố, hình thành, phát triển và quản lý chặt chẽ hệ thống thị trường văn hóa.

g. Mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế trên lĩnh vực văn hóa, góp sức vào nhiệm vụ “Ngoại giao văn hóa”.

4. *Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống giải pháp và chính sách cho sự phát triển văn hóa hiện nay:*

- Tái cấu trúc và chỉnh sửa hợp lý những giải pháp và chính sách văn hóa hiện có.

- Xây dựng bổ sung một số chính sách mới như: chính sách phát triển văn hóa trong cơ chế thị trường; chính sách chuyển các tổ chức sự nghiệp văn hóa sang hoạt động theo phương thức dịch vụ sự nghiệp công; chính sách phát triển “sản nghiệp văn hóa” (Cultural Industries); chính sách phát triển các tổ chức hoạt động văn hóa dân lập và tư nhân; chính sách xây dựng văn hóa trong kinh doanh, doanh nghiệp.

Để kết thúc, chúng tôi xin nêu mấy ý kiến tâm đắc của Đại tướng Võ Nguyên Giáp khi đề cập đến tư tưởng Hồ Chí Minh trong việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam hiện nay và khi nói đến các luận điểm về sáng tạo có liên quan đến chủ đề của bài viết này:

- Đối tượng trung tâm trong sự nghiệp xây dựng nền văn hóa mới là xây dựng con người mới, đồng thời phải coi trọng xây dựng đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh...

- Bất cứ lý thuyết, học thuyết nào cũng nằm

trong dòng chảy của tư duy nhân loại, đều kế thừa, phát triển trên tinh thần phủ định biện chứng những thành tựu trước đó và phải gắn với mảnh đất hiện thực, phản ánh sự vận động của hiện thực.

N.V.H

(*Nguyên Phó trưởng khoa VHQC*)

Tài liệu tham khảo

1. *Báo Đại đoàn kết*, ngày 7/8/2013 và ngày 16/8/2013.

2. *Báo Tiền phong*, ngày 21/3/2013 và ngày 9/8/2013.

3. *Báo Tuổi trẻ*, ngày 24/7/2013.

4. *Báo Thanh niên*, ngày 24/7/2013.

5. *Kỷ yếu hội thảo khoa học về Xây dựng văn hóa nông thôn mới* tổ chức 16/7/2013 tại Bắc Giang.

6. *Kỷ yếu hội thảo khoa học về Chính sách kinh tế trong văn hóa và Chính sách văn hóa trong kinh tế* tổ chức đầu 5/2013 tại ĐHVH Thành phố Hồ Chí Minh.

7. *Nghị quyết 05/Bộ Chính trị* ngày 28/11/1987.

8. *Nghị quyết Trung ương 4 khóa VII* ngày 14/1/1993.

9. *Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII* ngày 16/7/1998.

10. *Nghị quyết Đại hội Đảng (khóa X)*.

11. *Nghị quyết Trung ương 4 khóa X* ngày 28/3/2007.

12. *Nghị quyết Đại hội XI về Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020*.

13. Trần Ngọc Thêm (2013), *Bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam và hệ giá trị văn hóa truyền thống*, tr.184-207. Trong tác phẩm “*Những vấn đề văn hóa học lý luận và ứng dụng*”, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, Tp. Hồ Chí Minh.

14. Lê Ngọc Trà (Chủ biên - 2002), *Văn hóa Việt Nam - đặc trưng và cách tiếp cận*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

15. Võ Nguyên Giáp (2001), *Những bài viết và nói chọn lọc thời kỳ đổi mới*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 6- 3- 2013

Ngày phản biện, đánh giá: 8- 10- 2013

Ngày chấp nhận đăng: 1 - 12- 2013

LỄ KHÁNH THÀNH VƯỜN TƯỢNG DANH NHÂN VĂN HÓA

Sáng ngày 19/11/2013, cùng với chuỗi các sự kiện chào mừng kỷ niệm 31 năm ngày Nhà giáo Việt Nam, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội đã long trọng tổ chức Lễ Khánh thành vườn tượng danh nhân văn hóa.

Tham dự buổi lễ, có Tiến sĩ Đặng Thị Bích Liên, Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, nhà điêu khắc Lương Khắc Việt, tác giả của 4 bức tượng danh nhân, Ban Giám hiệu và tập thể cán bộ, giảng viên, sinh viên Nhà trường.

Bốn bức tượng Danh nhân được đặt tại vườn hoa:

Chu Văn An (1292 - 1370), nhà giáo, danh nhân văn hóa Việt Nam;

Nguyễn Trãi (1380 - 1442), anh hùng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới;

Lê Quý Đôn (1726 - 1784), nhà bác học, danh nhân văn hóa Việt Nam;

Nguyễn Du (1766 - 1820), đại thi hào, danh nhân văn hóa thế giới.

Tượng các danh nhân văn hóa là nhằm bày tỏ lòng biết ơn, sự ngưỡng mộ về cuộc đời, sự nghiệp, tấm gương đạo đức và công lao to lớn của các vị; đồng thời khơi dậy lòng tự hào dân tộc, tinh thần hiếu học, truyền thống "Uống nước nhớ nguồn".

Phát biểu tại buổi lễ, thay mặt Đảng ủy, BGH Nhà trường, ThS. Hoàng Trọng Nhất chia sẻ: "Nói đến văn hóa là nói đến những gì quý báu còn lại từ hàng ngàn năm, trong đó có những danh nhân là những trụ cột của cả nền văn hóa, của mỗi tầng văn hóa... Chúng ta tin tưởng rằng anh linh các danh nhân văn hóa: Chu Văn An, Nguyễn Trãi, Lê Quý Đôn, Nguyễn Du cùng các vị tổ tiên, các thế hệ cha anh sẽ mãi mãi đồng hành cùng chúng ta trong sự nghiệp bảo tồn, phát huy, sáng tạo nền văn hóa Việt Nam, sự nghiệp đào tạo lớp lớp chủ nhân mới, góp phần cho nền văn hóa Việt Nam sánh vai với các nền văn hóa cường quốc khác".

Nhân dịp lễ khánh thành vườn hoa tượng danh nhân, ThS. Hoàng Trọng Nhất cũng bày tỏ một nguyện vọng nữa mà thầy và trò Nhà trường muốn thực hiện trong thời gian tới, nhân sự kiện kỷ niệm 55 năm Ngày thành lập Trường năm 2014, với sự góp sức của tập thể cán bộ giảng viên và sinh viên trong toàn trường, đặc biệt là sự giúp đỡ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đó là xây dựng biểu tượng văn hóa thời đại mới với hình tượng con người mở đầu: Người anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới - Hồ Chí Minh với câu nói bất hủ: "*Văn hóa soi đường cho quốc dân đi*".

LỄ CÔNG BỐ BỘ CHƯƠNG TRÌNH TÍN CHỈ

Sáng ngày 19/11/2013, cùng với sự kiện Lễ khánh thành vườn tượng danh nhân văn hóa, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội đã tổ chức Lễ công bố Bộ chương trình tín chỉ.

Tiến sĩ Đặng Thị Bích Liên, Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã đến tham dự Lễ công bố. Hoàn thiện bộ chương trình đào tạo tín chỉ là một nhiệm vụ hết sức quan trọng của Nhà trường trong thời gian qua, cùng với việc chuyển đổi phương thức đào tạo từ niên chế sang tín chỉ theo xu hướng của giáo dục thời đại và yêu cầu đổi mới giáo dục toàn diện bậc Đại học.

Sau một thời gian triển khai nghiên cứu, thảo luận với các hội thảo lớn nhỏ các cấp từ tổ bộ môn, cấp khoa, đến cấp trường. Nhà trường đã có 23 chương trình được hoàn thiện và nghiệm thu, trong đó có 9 chương trình của bậc Đại học, 7 chương trình của bậc Cao đẳng và 7 chương trình của bậc Cao đẳng liên thông Đại học. Đây có thể nói là một trong những thành công lớn, là thành quả đáng ghi nhận của tập thể giảng viên Nhà trường trong suốt thời gian qua. Đây cũng là kết quả của quá trình chuyển đổi từ nhận thức, đến việc triển khai, thảo luận và sáng tạo không mệt mỏi của các giảng viên trong toàn trường, trong đó còn có sự góp sức của nhiều chuyên gia đầu ngành từng có thâm niên trong công tác giảng dạy và nghiên cứu cùng cộng tác triển khai.

TS. Đặng Thị Bích Liên - Thứ trưởng Bộ VH TT & DL đã chúc mừng tập thể cán bộ giảng viên Nhà trường bằng những nỗ lực không ngừng đã hoàn thành được nhiệm vụ mà Bộ VH TT & DL, Bộ GD & ĐT giao phó. Thay mặt BGH, PGS. TS. NGUYỄN VĂN CƯƠNG, Hiệu trưởng Nhà trường đã cảm ơn sự nỗ lực của các thầy cô giáo trong thời gian qua để có thể hoàn thành bộ chương trình tín chỉ đồ sộ này. 350 tập bài giảng được nghiệm thu trong thời gian tới sẽ là nguồn tài liệu nghiên cứu và giảng dạy quan trọng cho thầy và trò Nhà trường nói riêng và cho các trường thuộc khối ngành Văn hóa, nghệ thuật của Bộ nói chung trên tinh thần trao đổi, chia sẻ cùng phát triển.

LỄ KỶ NIỆM 20 NĂM ĐÀO TẠO VĂN HÓA DU LỊCH

Sáng ngày 10/12/2013, Khoa Văn hóa Du lịch, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội đã long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 20 năm đào tạo Văn hóa du lịch (1993 - 2013).

Là sự kiện lớn của Khoa, ghi dấu ấn quan trọng trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Nhà trường, buổi lễ kỷ niệm được tổ chức long trọng với sự có mặt đông đủ của các vị khách mời nguyên là lãnh đạo, cán bộ giảng dạy của Khoa và của Nhà trường và đông đảo các cựu sinh viên của 17 khóa đã tốt nghiệp, đại diện các cơ quan báo chí.

Được thành lập từ năm 1993 trên cơ sở là chuyên ngành Văn hóa du lịch thuộc Khoa Bảo tàng (nay là Khoa Di sản văn hóa), Khoa Văn hóa Du lịch đã trải qua chặng đường 20 năm hình thành và phát triển. 20 năm, không phải thời gian dài nhưng cũng đủ để làm nên một thương hiệu: Thương hiệu mang tên Văn hóa Du lịch- Đại học Văn hóa Hà Nội. Khoa Văn hóa Du lịch được thành lập với tầm nhìn hàng trăm năm mà ngày hôm nay là một minh chứng với lễ Kỷ niệm 20 năm đào tạo. Sự lớn mạnh của Khoa và sự tể tựu đông đủ của thầy và trò từ những khóa đầu tiên trong buổi lễ kỷ niệm này đã khẳng định sự vươn mình phát triển và là niềm tự hào trong sự nghiệp GD & ĐT của Trường Đại học Văn hóa Hà Nội. Những thành công ấy là nhờ có sự nỗ lực vươn mình không ngừng của cán bộ, giảng viên và các thế hệ sinh viên của Khoa trong suốt chặng đường qua.

Phát biểu tại buổi lễ, TS. Dương Văn Sáu – Trưởng khoa Văn hóa Du lịch đã ôn lại chặng đường phát triển: “20 năm, với 17 khóa tốt nghiệp ra trường, 3 chuyên ngành đào tạo: Lữ hành, Văn hóa Du lịch và Hướng dẫn viên du lịch, với các bậc Đại học, Cao đẳng và Cao đẳng liên thông Đại học, đã có 2016 sinh viên tốt nghiệp ra trường. Nhiều sinh viên giữ những chức vụ quan trọng trong các cơ quan quản lý văn hóa, các doanh nghiệp lớn, những hướng dẫn viên giỏi và là những đại sứ du lịch của đất nước... Đến nay, Văn hóa du lịch vẫn là một trong những khoa thu hút sinh viên đông nhất Trường. Có thể coi đây là bước đột phá quan trọng trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Nhà trường”.

TS. Dương Văn Sáu cũng chia sẻ những khó khăn trong quá trình đào tạo như trình độ ngoại ngữ của giảng viên và sinh viên còn chưa đáp ứng được nhu cầu của xã hội; giáo trình và các điều kiện học tập còn nhiều thiếu thốn. Nhưng với sự quyết tâm và yêu nghề, cán bộ, giảng viên trong khoa sẽ không ngừng nỗ lực, nâng cao trình độ chuyên môn để tiếp tục cống hiến cho sự nghiệp đào tạo các cử nhân văn hóa tương lai, đóng góp nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch”.

Mừng lễ kỷ niệm 20 năm đào tạo Văn hóa du lịch cũng là dịp để cán bộ giảng viên và sinh viên trong Khoa chia sẻ nhiều hơn những kinh nghiệm, những đề xuất, mong muốn và cảm xúc của mình. Trong niềm vui hướng tới đại lễ kỷ niệm 55 Ngày thành lập Trường, PGS. TS. Nguyễn Văn Cường đã bày tỏ mong muốn những thành quả mà Khoa đạt được sẽ tiếp tục được phát huy, và Nhà trường cũng sẽ tạo mọi điều kiện để Khoa Văn hóa du lịch ngày càng lớn mạnh, phát triển hơn nữa cả về số lượng và chất lượng đào tạo.

THẺ LỆ GỬI BÀI

1. **“Tạp chí Nghiên cứu Văn hóa”** của Trường Đại học Văn hóa Hà Nội công bố các công trình nghiên cứu về văn hóa, nghệ thuật (truyền thống và hiện đại, Việt Nam và quốc tế), về đào tạo – nghiệp vụ trên lĩnh vực quản lý văn hóa, thư viện, bảo tàng, xuất bản – phát hành, du lịch, văn hóa dân tộc thiểu số, viết văn, văn hóa học; các bài thông tin, giới thiệu sách, bình luận, trao đổi về các chủ đề nêu trên.

2. Bài gửi đăng có nội dung mới, chưa gửi đăng trên tạp chí khoa học khác. Các bài gửi sẽ được Hội đồng biên tập tổ chức biên tập. Tổng Biên tập quyết định bài đăng. Bài không đăng sẽ không trả lại.

3. Bài gửi cho **“Tạp chí Nghiên cứu Văn hóa”** nêu được kết quả nghiên cứu và theo cấu trúc của một bài báo khoa học, với các phần: phần mở đầu, phần nội dung và phần kết luận.

Thứ tự bài được bố cục như sau:

- Tên bài viết (đặt tên ngắn gọn, súc tích).

- Tóm tắt nội dung tiếng Việt: nêu cô đọng, súc tích nội dung, kết quả nghiên cứu của bài viết (khoảng 5 - 10 dòng với 100 - 150 từ).

- Từ khóa: .có từ 2-6 từ khóa, là ý chính của bài viết.

- Nội dung bài viết (từ 5 trang đến không quá 12 trang).

- Tóm tắt nội dung bài viết được dịch ra tiếng Anh (nếu có).

- Chú thích, tài liệu tham khảo.

Cuối bài là các dữ liệu của tác giả: Họ tên, chức danh khoa học, đơn vị, địa chỉ liên lạc, điện thoại, email. Bản in có chữ ký của tác giả; nếu có ảnh minh họa cho bài viết, tác giả gửi định dạng .jpg.

- Định dạng:

- Khổ giấy A4, cỡ chữ 13

- Font chữ: Times New Roman, bảng mã Unicode.

- Chú thích và tài liệu tham khảo:

Đề ở cuối bài (chú thích đề cuối bài và đặt thứ tự 1,2,3...) và được trình bày theo thứ tự như sau:

* Đối với tài liệu là sách: Tên tác giả, (năm xuất bản), tên sách, tập, nhà xuất bản, nơi xuất bản, trang trích dẫn.

* Đối với tài liệu là tạp chí: Tên tác giả, (năm xuất bản), tên bài báo, tên tạp chí, tập, số, trang trích dẫn. *(Nếu sách hoặc tạp chí của nước ngoài thì viết bằng tiếng của nước đã xuất bản ấn phẩm, không phiên âm, chuyển ngữ hoặc dịch).*

Các tài liệu là sách, tạp chí được sắp xếp theo thứ tự A,B,C theo tên tác giả.

4. Tác giả bài viết phải chịu trách nhiệm về các thông tin mình cung cấp và chấp nhận quyền biên tập và đánh giá, phân loại của Ban biên tập. Bài viết được đăng, tác giả sẽ được tặng 01 cuốn **“Tạp chí Nghiên cứu Văn hóa”**, được hưởng quyền lợi theo chế độ nhuận bút của Trường Đại học Văn hóa Hà Nội và tính giờ nghiên cứu khoa học (nếu là giảng viên của Trường).

5. Bài viết gửi theo email và một bản in đến địa chỉ: Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác Quốc tế, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, 418 Đê La Thành, Đống Đa, Hà Nội. Cuối bài viết ghi rõ: Bài gửi đăng **“Tạp chí Nghiên cứu văn hoá”**

Email gửi bài: nghiencuuvanhoa@gmail.com, nghiencuuvanhoa@huc.edu.vn

Web: www.huc.edu.vn

Ban biên tập đã nhận được bài viết của các tác giả: Đàm Ngọc Thư, Đinh Thị Thanh Huyền, Đỗ Thị Thu Thủy, Đoàn Nhật Quang, Dương Đình Minh Sơn, Dương Văn Sáu, Hoàng Kim Ngọc, Lê Thị Cẩm Bình, Lê Thị Minh Trâm, Lê Thanh Bình, Lê Thu Hiền - Tăng Chánh Tín, Lương Thị Tiên, Lý Mỹ Dung, Nguyễn Huy Phòng, Nguyễn Thị Anh Quyên, Nguyễn Mạnh Cường, Đỗ Thị Minh Thúy, Nguyễn Thị Quế Anh, Nguyễn Thúy Linh, Nguyễn Văn Tiến, Phạm Quỳnh Phương, Phạm Thị Huệ, Phạm Trọng Lê Nghĩa, Phan Thị Huệ, Quảng Văn Sơn, Nguyễn Thanh Thủy, Tôn Thanh Hải, Trần Mai Ước, Vũ Dương Thúy Ngà, Vũ Thị Uyên, Nguyễn Thị Đức...

Xin trân trọng cảm ơn sự cộng tác của Quý vị. Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu và đăng vào các số sau nếu đáp ứng được các yêu cầu.